



*Lĩnh vực can thiệp kỹ thuật: TIA-E*

## **HƯỚNG DẪN GIÁM SÁT CÓ SỰ THAM GIA** **ĐỂ ĐÁNH GIÁ TIẾN ĐỘ CỦA DỰ ÁN VÀ THÚC ĐẨY HỌC HỎI**

### **Lời giới thiệu**

Những nghiên cứu, thiết kế và hoạt động can thiệp của dự án được thực hiện với phương cách có sự tham gia nhằm đảm bảo sự làm chủ của cộng đồng đối với dự án phòng chống buôn bán phụ nữ và trẻ em và hướng tới những giải pháp khả thi trên cơ sở nhu cầu “thực tế”. Sự tham gia của các cán bộ nhà nước, các đối tác dự án và các gia đình có con có nguy cơ bị buôn bán là rất cần thiết.

Các tài liệu giám sát có sự tham gia được miêu tả dưới đây nhằm mục đích giám sát tiến độ của dự án bằng phương pháp có sự tham gia, và ngoài việc ‘kiểm tra’ những thành tích đã đạt được, đây cũng là một công cụ học tập của các bên tham gia dự án. Các tài liệu giám sát có sự tham gia của dự án phòng chống buôn bán phụ nữ và trẻ em bao gồm 3 phần: phần lý thuyết, một bộ công cụ thực hiện, và các phụ lục.

Bộ công cụ thực hiện đưa ra 8 phương tiện để trao đổi với các bên tham gia dự án khác nhau, bao gồm các công cụ để giao tiếp với trẻ em và gia đình các em (chủ yếu là công cụ 5-8) và công cụ để giao tiếp với các cán bộ của chính phủ và các cơ quan đối tác (công cụ 1-4).

### **1 Khung giám sát trong dự án phòng chống buôn bán phụ nữ và trẻ em của ILO**

- Trong dự án phòng chống buôn bán phụ nữ và trẻ em của ILO hoạt động giám sát được sử dụng để đánh giá xem dự án đã đạt được mục tiêu hay chưa, để cung cấp bằng chứng về những hoạt động thực hiện tốt có thể nhân rộng, để học hỏi và đảm bảo rằng đối tác ở tất cả các cấp hiểu được công việc của dự án;
- Những nỗ lực giám sát “truyền thống” của dự án phòng chống buôn bán phụ nữ và trẻ em bao gồm:
  - ✓ Xây dựng tinh thần làm chủ thông qua làm việc với các bên tham gia dự án;
  - ✓ Các phương pháp có sự tham gia để thiết kế dự án;
  - ✓ Thu thập số liệu cơ bản ở cấp thôn bản;
  - ✓ Làm việc với các cấp chính quyền khác nhau;
  - ✓ Làm việc theo quy trình: thử nghiệm, vừa học vừa làm, linh hoạt và áp dụng các hoạt động khi cần thiết;
  - ✓ Báo cáo thường xuyên về các hoạt động của dự án và những thay đổi trong môi trường kinh tế, xã hội;
  - ✓ Học tập kinh nghiệm của các nơi khác trên thế giới để áp dụng ở địa phương mình;
  - ✓ Chia sẻ thông tin.

- Vì trọng tâm là giám sát các *hoạt động* nên có ít thông tin về *tác động*. Một câu hỏi quan trọng là: các hoạt động của TICW có góp phần ngăn ngừa nạn buôn bán phụ nữ và trẻ em hay không?;
- Để bù đắp những lỗ hổng trong hệ thống giám sát “truyền thống”, các cơ quan thực hiện nên:
  - ✓ chú trọng vào tác động của dự án (tìm hiểu xem các hoạt động can thiệp của dự án có góp phần ngăn ngừa nạn buôn bán phụ nữ và trẻ em hay không);
  - ✓ sử dụng phương pháp có sự tham gia: lôi kéo sự tham gia của những người được hưởng lợi từ dự án;
  - ✓ làm quen với các cách thức làm việc với trẻ em và thanh niên;
  - ✓ Sử dụng các số liệu định tính và phân tích các số liệu này cùng với các số liệu về số lượng;
  - ✓ lập kế hoạch chi tiết cùng với các đối tác/đồng nghiệp và thành viên cộng đồng để quyết định ai là người tốt nhất có thể thúc đẩy từng công cụ một: như thế, công việc sẽ được chia cho mọi người.
- Vì tất cả các nước đều có quan điểm toàn diện trong việc nỗ lực ngăn ngừa nạn buôn bán người, nên chỉ có đánh giá những gì đã xảy ra như là kết quả của những hỗ trợ trực tiếp thì không đủ để đánh giá được tác động của các hoạt động can thiệp. Để có thể nói về tác động của dự án, cơ quan thực hiện cần:
  - ✓ hiểu được điều gì có ảnh hưởng đến từng hoạt động và xác định các cách để góp phần giảm nạn buôn bán phụ nữ và trẻ em;
  - ✓ suy nghĩ về cách phối hợp các hoạt động khác nhau để thay đổi hành vi và thái độ của con người đối với vấn đề buôn bán phụ nữ và trẻ em;
  - ✓ nhìn vào những vấn đề khác có thể làm tăng hoặc giảm nạn buôn bán người (các yếu tố bên ngoài).
- Sau khi xem xét những nguyên nhân và khung hoạt động trên, dự án TICW đã xây dựng một bộ các công cụ nhằm bổ sung cho các công cụ giám sát ‘truyền thống’.

## 2 Xem xét về mặt lý thuyết và thực tiễn cho hoạt động giám sát có sự tham gia

- Giám sát có sự tham gia không phải chỉ đơn thuần là giám sát theo kiểu “kiểm tra” tác động, mà còn là dịp để các bên tham gia dự án, kể cả trẻ em “học hỏi” ở những cấp thấp nhất có thể được. Đây cũng là công cụ để tăng quyền lực cho những người dân và các bên tham gia dự án khác, và điều này có thể tạo ra những hoạt động can thiệp tốt hơn trong tương lai. Trong quá trình học hỏi này, một điều quan trọng là phải sẵn sàng tiếp thu cái mới, biết phê phán khi phân tích: các lỗi xảy ra trong quá trình thực hiện dự án không phải là những thiếu sót mà là cơ hội để học và cải thiện tình hình nhằm đạt được những hoạt động can thiệp hiệu quả hơn. Các lỗi và kết quả không mong muốn cần được phân tích và báo cáo lại;
- Bằng cách làm việc với hình ảnh (xem bộ công cụ), giám sát có sự tham gia có thể đề cập đến những vấn đề nhạy cảm;
- Giám sát có sự tham gia là một phương pháp có hiệu quả để xây dựng năng lực và xây dựng tinh thần làm chủ từ cấp cộng đồng lên cấp trung ương. Lý do là:
  - ✓ đây là một cơ hội để học hỏi kinh nghiệm và nhận thức của các nhóm tham gia khác nhau;
  - ✓ các đối tác và cán bộ dự án phân tích số liệu theo nhóm, từ đó chia sẻ kỹ năng và tăng sự hiểu biết;
  - ✓ các nhóm dự án ở mỗi cấp có thể xác minh lại những số liệu đã được chuyển tới từ cấp dưới;
  - ✓ các công cụ và hệ thống có thể được sử dụng trong lần đánh giá cuối cùng với các kết quả bên ngoài; và
  - ✓ các hoạt động phối hợp là cách tốt nhất để xây dựng mối quan hệ.

Nhớ rằng sự tham gia là một quá trình từng bước một (như trèo lên thang) tiến tới tham gia đầy đủ hơn. Những “nấc thang tham gia” này có thể áp dụng cho thanh niên, trẻ em, các tổ chức đối tác, các bên tham, gia thuộc chính phủ và đây là một cách rất có ích để

- nghĩ về các nấc tham gia mà hiện nay chúng ta đã đạt được trong dự án, và làm sao để có thể tiến lên trên bậc thang này nhằm tăng hơn nữa sự tham gia của các bên tham gia dự án khác nhau, bao gồm trẻ em, các gia đình, các tổ chức đối tác, và các cán bộ của chính phủ;
- Các cách làm việc truyền thống có xu hướng không có sự tham gia và người chuyên gia bên ngoài có xu hướng ra các quyết định cứng nhắc và ‘bên ngoài’. Các cán bộ, các tổ chức đối tác, và các thành viên cộng đồng cần phải có khả năng tham gia bằng cách này hay cách khác vào quá trình ra quyết định trong dự án và bất cứ một hoạt động nào sau dự án;
- Vì dự án hoạt động trong một phạm vi lớn hơn là quyền con người, việc đánh giá tác động dự án cũng có thể phục vụ để thông tin cho những người ở các vị trí ra quyết định biết được về những phương pháp có thể và không thể hoàn thành quyền của trẻ em và phụ nữ;
- Hoàn thành việc xem xét quyền con người cũng còn phụ thuộc vào cách giám sát của dự án. Một điều quan trọng cần ghi nhớ là “quyền công dân” của phụ nữ và trẻ em, đặc biệt là quyền được bảo vệ và quyền được tham gia vào những quyết định có ảnh hưởng đến cuộc sống của họ;
- Một điều quan trọng là phải làm rõ những vấn đề nào đang được đề cập đến, và những vấn đề này được xác định thế nào. Ví dụ: hiểu được tuổi nào được quy định là trẻ em và “buôn bán” có nghĩa là gì.

### **3 Chuẩn bị hoạt động giám sát có sự tham gia - lập kế hoạch để đánh giá thay đổi**

- Đảm bảo tính logic của chương trình là dễ hiểu và các tổ chức đối tác và các thành viên cộng đồng hiểu được mối liên quan giữa xây dựng năng lực, nâng cao nhận thức, hỗ trợ trực tiếp và kết quả của các hoạt động can thiệp này;
- Kiểm tra xem các chi phí có chi theo đúng kế hoạch của dự án hay không (có chi cho các hoạt động được nêu trong ngân sách và kế hoạch hay không);
- Trước khi bắt đầu đánh giá tác động, tất cả các hoạt động và kết quả (những gì xảy ra như là các kết quả của các hoạt động) cần phải được ghi lại một cách đầy đủ. Các đối tác có thể dùng các báo cáo chương trình hành động để thực hiện việc này. Nếu không có các thông tin này, chúng ta không thể đưa ra được những “mối liên hệ phù hợp” giữa những thay đổi trong các cộng đồng và công việc của dự án. Trước khi thực hiện đánh giá tác động, một điều quan trọng là phải hiểu được những thay đổi nào cần được đánh giá và làm thế nào để đánh giá được.
- Rà soát lại các chỉ báo trong khung logic và chương trình hành động để có căn cứ xem xét. Mỗi lĩnh vực can thiệp có thể được giám sát theo các chỉ báo thành công khác nhau. Điều này cho chúng ta thấy một điều rằng đã có những thành quả nhất định, tuy nhiên không đảm bảo là đã đạt được mục tiêu chung. Tuy nhiên, cần thiết phải có căn cứ để xem xét nhằm hiểu được vai trò của dự án trong những thay đổi về hành vi trong các cộng đồng dự án và các tổ chức đối tác của dự án;
- Lên kế hoạch các phương pháp thu thập chứng cứ về tác động. Hơn nữa, các cán bộ và đối tác dự án cần cần nhắc xem liệu những số liệu này và/hoặc các thông tin thống kê của các trường thôn, các cơ quan chính quyền hay của các cơ quan đối tác có đáng tin cậy không;
- Đảm bảo những công cụ giám sát có sự tham gia được chọn có khả năng đánh giá tác động của những yếu tố bên ngoài;

Những thay đổi cần được đánh giá ở cấp quốc gia là những chỉ báo được lập ra trong khung logic của cấp trung ương. Như dự án đã rút ra, các điều phối viên dự án và các

- thành viên ban chỉ đạo dự án trung ương nên điều chỉnh khung logic sao cho có thể sử dụng nó như khung hoạt động để đánh giá giám sát tác động của các chương trình hành động và công việc của văn phòng dự án trong nước;

Những thay đổi được đánh giá bởi các đối tác thực hiện các chương trình hành động là những tiến bộ nhằm đạt được các mục tiêu trước mắt. Những câu hỏi tác động chính cần liên quan trực tiếp đến các mục tiêu trước mắt này, các mục tiêu trước mắt có thể được nhóm lại thành các lĩnh vực xây dựng năng lực, nâng cao nhận thức và/hoặc hỗ trợ trực tiếp. Khung phân tích sau có thể được sử dụng để đánh giá tác động:

### Khung kế hoạch dùng cho giám sát có sự tham gia

Hướng dẫn đánh giá tác động trong toàn dự án TICW: Phương pháp, số liệu và những công cụ đề xuất

Xây dựng năng lực					
Những câu hỏi tác động Chính	Phương pháp: trả lời câu hỏi thế nào	Số liệu cần thiết:	Những công cụ giám sát truyền thống và giám sát có sự tham gia	Khi nào thì sử dụng các công cụ	Ai sử dụng các công cụ (người hỗ trợ thúc đẩy)
<ul style="list-style-type: none"> <li>• Bằng cách nào để các cơ quan của chính phủ (các bộ và các cơ quan ngành cấp tỉnh và huyện) và các tổ chức phi chính phủ góp phần xây dựng các mạng lưới cộng đồng và xây dựng năng lực cho các nhóm cộng đồng đối tượng để bảo vệ phụ nữ và trẻ em tránh khỏi nạn buôn bán người?</li> <li>• Và làm thế nào để một tổ chức quốc tế có thể đóng góp nhiều nhất được vào quá trình hoạt động này?</li> </ul> <p><i>NB: câu hỏi này có thể hỏi ở các cấp khác nhau; đầu tiên là ở những tổ chức có hoạt động trong lĩnh vực phòng chống buôn bán phụ nữ và trẻ em, thứ hai là ở các cấp thay đổi chính sách ở trong nước và ở trong vùng (như là kết quả của hoạt động tăng cường năng lực ở các cơ quan liên quan)</i></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Nghiên cứu thay đổi ở các bậc năng lực của các đối tác dự án và cộng đồng dự án.</li> <li>• So sánh các địa bàn dự án, những nơi các đối tác đã nỗ lực xây dựng mạng lưới cộng đồng và xây dựng năng lực cho người dân thôn bản nhưng sử dụng các phương pháp rất khác nhau.</li> <li>• Phân tích vai trò của các đối tác trong những nỗ lực này, và những xúc tác chính đã có sẵn.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Bản chất các mối quan hệ giữa các cán bộ dự án, các đối tác của chính phủ (ở các cấp khác nhau) và các tổ chức phi chính phủ tại địa phương.</li> <li>• Các loại hoạt động hỗ trợ đào tạo và xây dựng năng lực và những ảnh hưởng của các hoạt động này.</li> <li>• Cách hiểu của đối tác về những vấn đề, sáng kiến các hoạt động phù hợp và hoạt động điều phối với các cơ quan mẫu chốt.</li> <li>• Các kết quả của những hoạt động phối hợp (ví dụ như giám sát)</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Sơ đồ cho điều phối viên dự án quốc gia và các đối tác để ghi lại quá trình (thêm 1 sơ đồ cho VP tiểu vùng để ghi lại những thay đổi ghi nhận được trong chuyển công tác)</li> <li>• Dự án ghi lại những đóng góp đầu vào thường xuyên và những sự kiện chính (nên cùng với các học viên đánh giá sau đó)</li> <li>• <b>Công cụ 1A &amp; 1B:</b> sơ đồ phát triển năng lực cho đối tác và bảng hỏi tự đánh giá</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Sáu tháng 1 lần</li> <li>• Đang thực hiện</li> <li>• Sáu tháng 1 lần</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Các điều phối viên quốc gia và các thành viên ban chỉ đạo trung ương trong các cuộc họp, cán bộ văn phòng tiểu vùng sử dụng những thông tin từ các chuyên công tác</li> <li>• Cán bộ dự án và các đối tác (thông tin này cần được đưa ra trong báo cáo tiến độ chương trình hành động (xem 4-14C/D)</li> <li>• Điều phối viên quốc gia với ban hành dự án trung ương, điều phối viên cấp tỉnh và huyện</li> </ul>

Hỗ trợ trực tiếp					
Những câu hỏi tác động chính	Phương pháp: trả lời câu hỏi thế nào	Số liệu cần thiết:	Những công cụ giám sát truyền thống và giám sát có sự tham gia	Khi nào thì sử dụng các công cụ	Ai sử dụng các công cụ (người hỗ trợ thúc đẩy)
<ul style="list-style-type: none"> <li>Những loại hình hoạt động tăng thu nhập nào đáp ứng được mong đợi của người dân về mặt tài chính và mức độ hấp dẫn (ví dụ như có về hấp dẫn để có thể thay thế phương án di cư)</li> <li>VÀ làm thế nào để tổ chức các hoạt động này sao cho các hoạt động được bền vững?</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Nghiên cứu những ảnh hưởng của các hoạt động tạo thu nhập khác nhau về mặt thu nhập, thành phần tham gia/hưởng lợi, tỷ lệ người dân tham gia các hoạt động tạo thu nhập trong thôn chứ không di cư.</li> <li>So sánh những số liệu này với các số liệu tương tự của các cộng đồng đối tượng khác có sử dụng những hoạt động can thiệp tạo thu nhập khác.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Kết quả của các hoạt động tạo thu nhập ví dụ như lợi nhuận, các đối tượng tham gia (giới tính, tuổi tác) và tính bền vững sau chương trình hành động.</li> <li>Quan điểm của các nhóm hưởng lợi về việc tại sao có một số hoạt động tạo thu nhập lại có lợi / hấp dẫn và một số hoạt động khác lại không được như vậy, làm thế nào để quản lý được các hoạt động tạo thu nhập.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Các đối tác ghi chép lại và cập nhật số liệu cơ bản</li> <li><b>Công cụ 2:</b> Bảng thống kê về hiệu quả của các hoạt động tạo thu nhập cho phụ nữ, nam giới (những người bố) và thanh niên</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Cập nhật các ghi chép hiện đang tiến hành và các số liệu cơ bản hàng năm (hay 6 tháng 1 lần nếu có thể)</li> <li>Sáu tháng 1 lần</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Các cơ quan đối tác và bất cứ tổ chức nghiên cứu nào</li> <li>Cán cán bộ đối tác (ví dụ như khuyến nông viên, cán bộ cộng đồng)</li> </ul>
Hỗ trợ trực tiếp (với nâng cao nhận thức+xây dựng năng lực)					
<ul style="list-style-type: none"> <li>Thuộc các hoạt động nhằm giúp đỡ ngăn ngừa nạn buôn bán phụ nữ và trẻ em?</li> <li>VÀ những điều kiện nào có thể tạo nguồn thu nhập?</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>So sánh tác động của các hoạt động tạo thu nhập giữa các thôn đối tượng trên cả nước và giữa các nước với nhau.</li> <li>Phân tích những khác biệt cơ bản về kinh tế, xã hội, chính trị và văn hoá.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Đánh giá mức độ tăng thu nhập nhờ các hoạt động tạo thu nhập trong những hoàn cảnh khác nhau</li> <li>Những thay đổi trong tỷ lệ di cư và bóc lột lao động trẻ em và phụ nữ;</li> <li>Số liệu cơ bản về chiến lược đời sống nông thôn</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Ghi chép của các đối tác về đầu tư lợi nhuận, và chi trả vốn vay</li> <li>Ghi chép của thôn về tình hình di cư (giới tính, tuổi và mức thu nhập của hộ gia đình)</li> <li>Ghi chép của huyện</li> <li><b>Công cụ 3:</b> Bảng hỏi cho VOC/hay trường thôn</li> <li><b>Công cụ 4:</b> Bảng ma trận cho đối tác để đánh giá sự</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Đang thực hiện; cứ vài tháng lại đánh giá 1 lần</li> <li>Nếu có thể thì làm hàng tháng; nếu không thì 6 tháng 1 lần</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Các tổ chức đối tác</li> <li>Các lãnh đạo địa phương và cán bộ chính phủ</li> <li>Chính quyền cấp huyện</li> </ul>

		<ul style="list-style-type: none"> <li>Đánh giá sự tham gia và lãnh đạo của cộng đồng trong từng vùng đối tượng.</li> </ul>	tham gia và lãnh đạo của cộng đồng <ul style="list-style-type: none"> <li><b>Công cụ 5:</b> Bản đồ di cư để những người trở về tự báo cáo</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Sáu tháng 1 lần</li> <li>Sáu tháng 1 lần</li> <li>Sáu tháng 1 lần</li> <li>Sáu tháng 1 lần</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Trưởng thôn</li> <li>Điều phối viên tỉnh, huyện, cán bộ đối tác</li> <li>Những người tình nguyện của các cộng đồng là thanh niên nam giới và phụ nữ</li> </ul>
--	--	---	--	--	---

<b>Nâng cao nhận thức</b>					
<b>Những câu hỏi tác động chính</b>	<b>Phương pháp: trả lời câu hỏi thế nào</b>	<b>Số liệu cần thiết:</b>	<b>Những công cụ giám sát truyền thông và giám sát có sự tham gia</b>	<b>Khi nào thì sử dụng các công cụ</b>	<b>Ai sử dụng các công cụ (người hỗ trợ thúc đẩy)</b>
1. Trẻ em, thanh niên, phụ nữ cần điều gì để có thể biết được về bóc lột lao động và buôn bán người?  VÀ những phương pháp học và thảo luận nào là tốt nhất để làm được những điều này?	<ul style="list-style-type: none"> <li>So sánh những 'thông điệp' được chuyển tải trong các hoạt động nâng cao nhận thức trong dự án và các cách chia sẻ những thông điệp này (bài học trong trường, nhà hát, hợp công chúng, ấn phẩm in )</li> <li>Phân tích quan điểm của phụ nữ và trẻ em về những nội dung rõ ràng nhất và có ích nhất.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Nội dung truyền thông, phương pháp sử dụng và nó được cộng đồng đón nhận thế nào</li> <li>Khả năng của phụ nữ và trẻ em nhằm kết nối các thông điệp này với cuộc sống và những rủi ro của họ</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Ghi chép của dự án và đối tác</li> <li>Công cụ 6: Bảng kể chuyện với trẻ em</li> <li>Công cụ 7: Ma trận kiến thức thực tế cho thanh niên và cha mẹ</li> <li>Các nhóm trẻ em/thanh niên trao đổi các thông điệp với bạn bè</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Liên tục</li> <li>Hàng năm</li> <li>Sáu tháng một lần</li> <li>Liên tục</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Cơ quan đối tác</li> <li>Tình nguyện viên thanh niên nam và nữ của cộng đồng</li> <li>Tình nguyện viên thanh niên nam và nữ của cộng đồng</li> <li>Cơ quan đối tác</li> </ul>
2. Có những tác động nào về nâng cao nhận thức về các quyền, luật pháp và bình đẳng giới đối tình trạng dễ bị tổn thương, buôn bán và bóc lột lao động của phụ nữ và trẻ em	<ul style="list-style-type: none"> <li>Phân tích tính tiến của các thông điệp đối với cuộc sống hàng ngày của phụ nữ và trẻ em.</li> <li>Việc cải tiến</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Nội dung của các thông điệp trong các giáo trình của nhà trường, sân khấu của thanh niên, trại</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Tóm lược nội dung thông điệp truyền thông</li> <li>Đánh giá của người tham gia và khan giả</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Liên tục</li> <li>Liên tục</li> <li>Hàng tháng nếu có thể; nếu không</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Các tổ chức đối tác</li> <li>Các tổ chức đối tác</li> <li>Các lãnh đạo địa phương và cán bộ</li> </ul>

	<p>các tài liệu về di dân như là kết quả của nâng cao nhận thức.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Tìm hiểu xem liệu phụ nữ và trẻ em có thấy họ tự bảo vệ bản thân tốt hơn và có chứng cứ nào về việc này không? (ví dụ: Cộng đồng tham gia ngăn ngừa tình trạng buôn bán, người dân di cư báo cáo tình trạng bóc lột cho cảnh sát, thẩm phán...)</li> </ul>	<p>hệ thanh niên, các buổi họp cộng đồng.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Kinh nghiệm của phụ nữ và trẻ em về di dân, việc làm và bóc lột. Các kiến thức đã giúp họ thế nào?</li> <li>• Bảng chứng về điều kiện làm việc tốt hơn với người dân di cư sau chiến dịch truyền thông.</li> <li>• Các vụ việc được báo cáo hay sự tìm kiếm trợ giúp của phụ nữ và trẻ em.</li> <li>• Số lần cộng đồng (hàng xóm, tình nguyện viên...) can thiệp ngăn ngừa buôn bán PNTE</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Ghi chép của trưởng thôn, cảnh sát địa phương</li> <li>• <b>Công cụ 4:</b> Bảng ma trận cho đối tác để đánh giá sự tham gia và lãnh đạo của cộng đồng</li> <li>• <b>Công cụ 5:</b> Bản đồ di cư để những người trở về tự báo cáo</li> </ul>	<p>sáu tháng 1 lần</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Sáu tháng 1 lần</li> <li>• Sáu tháng 1 lần hoặc nhiều hơn</li> </ul>	<p>chính phủ</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Đối tác</li> <li>• Tình nguyện viên thanh niên nam và nữ của cộng đồng</li> </ul>
--	--	--	--	--	---

<b>Tư vấn nhóm đối tượng về dự án (ví dụ như tác động chung)</b>					
<b>Những câu hỏi tác động Chính</b>	<b>Phương pháp: trả lời câu hỏi thế nào</b>	<b>Số liệu cần thiết:</b>	<b>Những công cụ giám sát truyền thông và giám sát có sự tham gia</b>	<b>Khi nào thì sử dụng các công cụ</b>	<b>Ai sử dụng các công cụ (người hỗ trợ thúc đẩy)</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>• Theo ý kiến của thanh thiếu niên (14-25 tuổi) thì cách tốt nhất để ngăn ngừa nạn buôn bán phụ nữ và trẻ em và di cư bóc lột lao động là gì?</li> <li>• Theo cách nhìn của các thành viên cộng đồng, những hoạt động can thiệp tổng thể phù hợp với bản thân</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Thu thập ý kiến của thanh niên trong các cộng đồng dự án (những người rất nghèo và đỡ nghèo hơn, những người ở gần và ở xa vùng biên giới)</li> <li>• Phân tích các câu trả lời để đưa ra những đề xuất cho các nghiên cứu</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Ý kiến của: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Các em gái và các em trai trong độ tuổi 12-18</li> <li>- Những phụ nữ trẻ từ 18-25 tuổi</li> <li>- Nam giới trong độ tuổi 18-25</li> <li>- Những phụ nữ nhiều tuổi hơn</li> </ul> </li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• <b>Công cụ 1:</b> Phương pháp H</li> <li>• Khi có thể, nhóm nhận thức thanh niên tiến hành phỏng vấn và thảo luận.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Sáu tháng 1 lần (hoặc thường xuyên hơn khi các tổ chức đối tác bàn bạc tư vấn với cộng đồng)</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Cán bộ đối tác (với người lớn)</li> <li>• Nam nữ thanh niên tình nguyện ở các cộng đồng (làm việc với trẻ em và thanh niên)</li> </ul>

với các vấn đề ở mức độ nào?	tiếp theo nhằm có được tính khả thi.	(những bà mẹ) - Những người nam giới nhiều tuổi hơn (những người bố)			
------------------------------	--------------------------------------	---	--	--	--

- Để xác định được các chỉ báo và các câu trả lời cho những câu hỏi tác động chính, cần thiết phải đánh giá thay đổi bằng 1 trong hai cách:
  - ✓ Bằng cách so sánh hoàn cảnh ở một địa điểm nhất định trong một thời gian. Điều này đòi hỏi có thông tin cơ bản tốt để đưa ra một bức tranh chính xác ngay từ ban đầu. Bên cạnh đó, cũng phải tính đến các yếu tố bên ngoài qua một khoảng thời gian;
  - ✓ Bằng cách so sánh thông tin của các cộng đồng có dự án và thông tin của các cộng đồng không tham gia dự án. Phương pháp này đòi hỏi một mẫu kiểm tra và đòi hỏi phải thu thập thông tin từ cả hai nhóm.
- Để đảm bảo việc sử dụng số liệu của các thôn kiểm tra, phân tích cần phải:
  - ✓ Sử dụng các số liệu về chất lượng thu thập được từ các công cụ có sự tham gia cùng với số liệu khảo sát có được thông qua việc sử dụng các mẫu thông tin cơ bản, ví dụ - Công cụ 5 được khuyến cáo như là một công cụ cơ bản tối thiểu;
  - ✓ Kết nối những thay đổi trong thực tiễn di cư với các yếu tố bên ngoài;
  - ✓ Nhìn ra ngoài để tìm bằng chứng cho đề xuất rằng một đặc điểm nhất định của thôn đã tạo nên khác biệt về tác động của các hoạt động can thiệp dự án và theo dõi điều này bằng việc so sánh với kết quả của các thôn khác ở bên cạnh;
  - ✓ Tài liệu hoá các phát hiện một cách cẩn thận.

## 5 Lựa chọn những công cụ phù hợp

- Một bộ công cụ bao gồm một loạt công cụ được thiết kế nhằm hỗ trợ giám sát đánh giá tác động của các chương trình hành động. Việc lựa chọn công cụ nào sẽ phụ thuộc vào các hoạt động được thực hiện bởi các cơ quan đối tác, và các công cụ cần được sử dụng hoặc điều chỉnh thay đổi sao cho phù hợp với các câu hỏi tác động cần được trả lời trong một lĩnh vực cụ thể. Nếu như không thể sử dụng được công cụ nào đó trong một hoàn cảnh cụ thể, một điều quan trọng là phải tìm ra cách khác để thu thập thông tin mà công cụ đó có thể cung cấp.
- Mỗi công cụ được miêu tả trong bộ công cụ bao gồm giải thích về mục đích của công cụ trong hoạt động giám sát của dự án TICW, cách sử dụng công cụ đó và các chỉ dẫn để thúc đẩy trong từng giai đoạn. Miêu tả này cũng có cả những hướng dẫn phân tích thông tin do công cụ này cung cấp.
- Khi sử dụng công cụ, luôn lựa chọn các nhóm trọng tâm (ví dụ tuổi tác và giới tính):
  - ✓ Nhóm tuổi từ 10-14, 15-17, 18-25, 36-65, những người già;
  - ✓ Chia các nhóm tuổi theo giới tính;
- Một vài công cụ (ở dòng trên cùng trong bảng dưới đây) có thể sử dụng trong thông tin trực tiếp với các cán bộ chính phủ và các tổ chức đối tác (thường là ở các cấp huyện, tỉnh, hạt, thành phố). Một số những công cụ khác (dòng dưới cùng trong bảng dưới đây) lại có thể sử dụng thông qua những người trung gian (những công cụ này cần đào tạo tiểu giáo viên) có liên hệ với những người hưởng lợi ở cấp thôn.
- Dưới đây là bảng tóm tắt công cụ nào được sử dụng ở cấp nào và cho mục đích gì:

Người trung gian/dẫn trình viên	Công cụ sử dụng	Thông tin với	Hình thức hoạt động chính	Ở cấp nào
---------------------------------	-----------------	---------------	---------------------------	-----------

Không có	$\longleftrightarrow$ $\frac{1+4}{8}$	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Các đối tác</li> <li>• Các ban</li> <li>• Các điều phối viên huyện &amp; thành phố</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Xây dựng năng lực</li> <li>• Ủng hộ về chính sách</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Tỉnh</li> <li>• Huyện</li> </ul>
	(3)	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Các trường thôn</li> </ul>		
Khuyến nông viên	2	<b>Nhóm trọng tâm gồm:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Những người lớn tuổi là nam giới và phụ nữ</li> <li>- Nam giới 18-25, phụ nữ 18-25</li> <li>- Em gái 14-17, em trai 14-17</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Hỗ trợ trực tiếp (bao gồm cả <b>nâng cao nhận thức</b> trọng tâm)</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Thôn</li> </ul>
Nam nữ thanh niên tình nguyện	$\longleftrightarrow$ $\frac{5+7}{8}$ (6)			

## 6 Thu thập số liệu

- Bên cạnh mục tiêu của dự án TICW nhằm đưa những người hưởng lợi và các đối tác vào tham gia quá trình giám sát, có một mục tiêu nữa là làm sao cho hoạt động phân tích số liệu được rõ ràng và có tính hệ thống hơn. Điều này có nghĩa là:
  - ✓ Sử dụng các phương pháp có thể lấp những chỗ trống về số liệu số lượng cần thiết để hiểu được những lý do đằng sau việc di cư đến những hoàn cảnh bị bóc lột;
  - ✓ Hiểu được cách để đưa các số liệu về số lượng và chất lượng vào trong các phân tích về những thay đổi trong một cộng đồng nào đó.
- Sử dụng một kế hoạch logic để thu thập và phân tích số liệu – thông qua một khung phân tích bao gồm các câu hỏi chính (xem bảng trong phần 3);
- Sử dụng các công cụ đa dạng để trả lời cùng một câu hỏi (phép đặc tam giác) để đảm bảo độ tin cậy của thông tin;
- Tóm tắt các phát hiện của riêng từng công cụ, sau đó phân tích những phát hiện từ các công cụ khác nhau theo các câu hỏi hay chủ đề chính;
- Tiến hành giám sát càng sớm càng tốt và cứ sáu tháng lại lặp lại như thế một lần;
- Khi thu thập thông tin, một điều quan trọng là phải xem xét đến những liên quan giữa kiến thức, thái độ và giá trị về vấn đề buôn bán người, những điều này ảnh hưởng như thế nào đến hành vi, và các hành vi đó có thể thay đổi như thế nào;
- ‘Mắt’ và ‘tai’ là rất cần thiết: hãy quan sát và lắng nghe;
- Số liệu với chất lượng cao có được khi người thực hiện biết quan sát tốt và ghi lại những điều xảy ra xung quanh. Trong các cuộc thảo luận nhóm, người dẫn trình viên không chỉ ghi lại các câu trả lời cho những câu hỏi chính mà còn ghi lại cả những nội dung khác mà các thành viên thảo luận, những nội dung có liên quan đến cuộc sống trong thôn. Như vậy sẽ hiểu được mức độ kiến thức, thái độ và các giá trị của những người tham gia, và đồng thời cũng hiểu được những ưu tiên của họ khi cần phải hành động;
- Luôn luôn dùng những câu hỏi mở, không hỏi những câu để trả lời có/không;
- Dùng sơ đồ và hình ảnh khi có thể, vì hình ảnh thường là cách hiệu quả để thúc đẩy thảo luận nhóm hay để ghi lại các ý tưởng.

## 7 Đảm bảo tính đúng đắn của các số liệu đã thu thập được

- Đảm bảo các số liệu có giá trị. Tất cả các số liệu kể cả những số liệu khảo sát có thể bị sai lệch hoặc thiếu sót. Có thể đảm bảo tính đúng đắn của những phát hiện bằng cách:
  - ✓ Kiểm tra độ tin cậy của các khảo sát;
  - ✓ Lựa chọn người dẫn trình viên tốt;
  - ✓ Đảm bảo có các dẫn trình viên khác nhau để thực hiện các công cụ khác nhau;
  - ✓ Nâng cao kỹ năng thực hiện;
  - ✓ Hỏi những câu hỏi đúng;
  - ✓ Thu thập nhiều loại thông tin khác nhau của những người khác nhau;
  - ✓ Biết được ‘ai’ đã tư vấn và đạt được một mẫu cân bằng;
  - ✓ Lấp lưới tam giác cho những phát hiện của các công cụ khác nhau;
- Các số liệu phải được ghi lại càng chính xác càng tốt. Lý tưởng là có người giúp các dẫn trình viên ghi lại những điều các thành viên tham gia nói. Tuy nhiên, nếu không thể làm như vậy được thì những sơ đồ được sử dụng với hầu hết các công cụ trong bộ công cụ sẽ giúp các dẫn trình viên và những người tham gia ghi lại những điểm chính của thảo luận;

- Khi kết thúc thảo luận, dẫn trình viên cần phải copy lại chính xác ra tờ giấy A4. Phải ghi rõ tuổi/giới tính của những người tham gia, số liệu và thời gian thực hiện, tên người thực hiện và tên thôn. Bản copy chính xác nhỏ hơn cũng cần để (1) sử dụng khi phân tích cùng với số liệu của các công cụ khác và (2) để những người tham gia có thể giữ lại trong thôn bản số liệu gốc.

## 8 Những vấn đề về thực tế và nguyên tắc trong hoạt động giám sát

- Đảm bảo các thành viên tham gia thông báo là họ đồng ý;
- Tôn trọng việc không nêu tên và tính bảo mật. Trước khi bắt đầu, giải thích để những người tham gia biết rằng sẽ không nêu tên của họ và những điều họ nói ra sẽ được giữ kín. Không ghi lại tên và chụp ảnh và đảm bảo chọn những nơi làm việc kín đáo để không có người lạ không phù hợp vào nghe được;
- Trong quá trình thảo luận, cho phép những người tham gia rời bỏ cuộc thảo luận nếu họ muốn thế;
- Đảm bảo những người tham gia lớn tuổi hoặc những người có quyền lực hơn không áp đảo những người trẻ tuổi và ít quyền lực;
- Khi thảo luận những vấn đề nhạy cảm, hãy tự tin và chiếm được lòng tin của người trả lời, hãy cởi mở và không nhận xét, và nếu có người đề cập đến những vấn đề hay thương tổn cá nhân, hãy lắng nghe họ và theo dõi họ sau đó;
  - ✓ Nếu là câu trả lời tích cực nhằm cố gắng bảo vệ và đảm bảo sự giúp đỡ trong tương lai, người dẫn trình viên phải thận trọng sao cho hành động của mình không gây thêm vấn đề cho đũa trẻ hoặc người phụ nữ đó;
  - ✓ Đến cuối buổi thảo luận, cảm ơn những người đã tham gia đã dành thời gian và cung cấp thông tin, xem xét lại những chỗ trống trong thông tin, tổng kết lại những điểm chính và hỏi xem những người tham gia có muốn bổ sung thêm gì không;
  - ✓ Sau khi hoàn thành việc thu thập và phân tích số liệu, phản hồi lại những thành viên tham gia bằng các phát hiện chính và xin ý kiến của họ.

## 9 Phân tích thông tin

*Phân tích là một quá trình nhằm giảm bớt ghi chép, sơ đồ, bảng biểu của những phát hiện và bảng hỏi khảo sát, đưa ra kết luận cô đọng có thể sử dụng được cho hoạt động lập kế hoạch. Quá trình phân tích đưa vào cả những cân nhắc về các chứng cứ có được, đưa ra một kết luận trên cơ sở những chứng cứ đó và kết luận này có thể giúp hướng dẫn thực hiện các hoạt động sau này. Một phân tích đầy đủ sẽ mang lại sự thấu hiểu cặn kẽ hơn và mới hơn.*

- Khi phân tích: hãy cởi mở; biết nhận xét: luôn luôn đặt câu hỏi TẠI SAO?; nhìn ra xa hơn những điều hiển nhiên trước mắt; so sánh và tương phản; tìm ra xu hướng; tìm các yếu tố nguyên nhân; tìm ra những biểu hiện độc nhất và /hoặc không đặc trưng; tìm những điều vô lý không phù hợp; tìm những chỗ hổng;
- Thông tin phải được phân tích phù hợp sau khi thu thập được số liệu. Các chỉ báo sẽ giúp đánh giá xem có đạt được các mục tiêu về giảm vấn đề buôn bán người hay không;
- Vì phân tích là một hệ thống để tổ chức và lưu trữ số liệu, nên một điều cần thiết là các bảng số liệu phải hoàn chỉnh, rõ ràng và được trình lên một người đã đồng ý sẽ làm điều phối viên giám sát ở địa phương. Đề xuất là điều phối viên giám sát này sẽ có một kế hoạch cử ai làm dẫn trình viên cho công cụ nào, bao giờ và ở đâu, và sẽ theo dõi xem mọi việc có được hoàn thiện hay không. Phải lưu trữ số liệu một cách có hệ thống;
- Phân tích cũng được các nhóm đối tượng và các cơ quan đối tác sử dụng để nhận xét. Các công cụ trong bộ công cụ được thiết kế nhằm tạo điều kiện cho các thành viên tham gia trở thành một phần của quá trình phân tích bằng cách đề xuất những lý do đằng sau kinh nghiệm của các thành viên thôn bản. Mặc dù để lôi cuốn sự tham gia của các thành

viên vào quá trình phân tích là rất khó khăn, ở đây chúng tôi đề xuất là các cơ quan đối tác sẽ làm việc với những dẫn trình viên khác nhau trong một nhóm “đa dạng”;

- Đặt câu hỏi liên tục và một vòng phản hồi là cần thiết trong hoạt động giám sát. Mặc dù các công cụ sẽ cho một sự khởi đầu tốt, nhưng nó không cung cấp tất cả các câu trả lời và đối tác/cán bộ sẽ phải theo dõi những câu hỏi then chốt mà số liệu đưa ra;
- Rất có ích nếu có được một khung phân tích bao gồm các câu hỏi chính sẽ được hỏi. Ví dụ những câu hỏi này được nêu trong bảng ở phần 3. Các đối tác và cán bộ hướng dẫn hoạt động giám sát các chương trình hành động cần phải nghĩ ra những câu hỏi tác động chính, những câu hỏi này sẽ hình thành nên khung phân tích của họ;
- Khung phân tích sẽ giúp cách xem xét các số liệu với mục đích đi tìm câu trả lời cho những câu hỏi nhất định và hỏi xem tại sao xuất hiện một xu hướng nhất định nào đó và vai trò của dự án trong xu hướng này là gì;
- Lập lưới tam giác các loại số liệu khác nhau từ các nguồn khác nhau. Một phân tích toàn diện sẽ bao gồm một cái nhìn cận cảnh về số liệu số lượng và chất lượng và kiểm tra được xu hướng xuất hiện trong số liệu và tìm được nguyên nhân của những thay đổi này. Để việc phân tích được đúng đắn và có cơ sở, quan trọng là phải lập lưới tam giác các thông tin thu thập được từ các nguồn khác nhau và phân tích chúng cùng với nhau để biết được các số liệu này có nói lên cùng một nội dung hay không. Trước khi kết luận chắc chắn, những phát hiện từ một bộ số liệu cần phải được xem xét cùng với những phát hiện của các nguồn khác và các loại số liệu khác;
- Các số liệu về số lượng có thể lấy được từ các công cụ giám sát truyền thống hay các công cụ có sự tham gia. Một nguồn số liệu số quan trọng là thông tin cơ bản đã cập nhật. Số liệu số thứ cấp cũng có thể có được. Các số liệu này đưa ra những thông tin rất có ích về hoàn cảnh kinh tế xã hội của địa phương.
  - ✓ Bước đầu tiên để phân tích số liệu là kiểm tra ý nghĩa chính xác của các con số. Việc này bao gồm biết được nguồn số liệu, phương pháp thu thập số liệu đó, số lượng, tuổi tác và giới tính của những người tham gia điều tra, địa điểm chính xác nơi thu thập số liệu và kiểm tra xem số liệu thống kê có được tính toán đúng hay không;
  - ✓ Sau đó, khi đã hỏi những câu hỏi đó và đã hài lòng với sự đúng đắn của số liệu, bước hai là xem xét kỹ lưỡng các số liệu và đặt câu hỏi: các xu hướng chung là gì, có xu hướng nào cụ thể cho từng độ lứa tuổi và từng giới không, và những số liệu này có thể hiện điều gì không bình thường hay không.
- Các câu hỏi chính của khung phân tích cần được sử dụng để bắt đầu phân tích số liệu về số lượng. Chỉ có thể trả lời những câu hỏi tác động chính nếu như các phát hiện từ phương pháp thu thập số liệu số lượng được xem xét cùng với những phát hiện từ các số liệu về chất lượng;
- Nếu có thể thì tham khảo nguồn thông tin thứ hai. Một vài thông tin cơ bản về hoàn cảnh kinh tế xã hội và văn hoá của việc di cư, của quan hệ trẻ em, thanh niên và giới tính là rất quan trọng. Do vậy, các đối tác và các cán bộ hướng dẫn hoạt động giám sát cần phải xem xét những vấn đề có liên quan đến phụ nữ và trẻ em trong các khảo sát nghiên cứu hay các nghiên cứu về dân tộc học ở cấp trung ương hay cấp huyện;
- Nếu có thể, cần có sự tham gia của các cơ quan đối tác, các thành viên cộng đồng và các cán bộ chính phủ trong quá trình phân tích;
- Nếu áp lực về thời gian và những khó khăn về hậu cần làm cản trở việc phân tích số liệu với tất cả 3 nhóm hiện nay, đề xuất là khi nhóm giám sát đã có những kết luận ban đầu về những phát hiện của mình thì nhóm cần thảo luận về các kết luận này với một nhóm rộng hơn. Điều này có thể đạt được bằng cách đặt giám sát tác động và những phát hiện ban đầu vào các mục chính trong chương trình họp các bên tham gia cấp trung ương và cấp tỉnh, hoặc bằng cách tổ chức một ngày hội thảo đặc biệt dành riêng cho các phát hiện ban đầu.

## 10 Kết quả báo cáo

- Các kết quả giám sát tác động cần được báo cáo làm 3 hướng, đi lên (thông qua các cấp chính quyền từ huyện, lên tỉnh, lên cấp trung ương và sau đó qua dự án ILO-IPEC lên cấp tiểu vùng) để phục vụ các mục đích lồng ghép, đi xuống (cung cấp lại cho các cộng đồng, những đối tượng đã tham gia quá trình giám sát) để tạo quyền lực, và đi ngang (chia sẻ với các tổ chức khác làm việc ở cấp cộng đồng trong từng địa bàn) với mục đích nhân rộng;
- Để báo cáo lên, phần A/B của báo cáo tiến độ chương trình hành động cần được sử dụng để tài liệu hoá hoạt động giám sát. Các điều phối viên quốc gia có thể sử dụng các phát hiện của quá trình giám sát trong vùng dự án phù hợp để thông báo đánh giá của họ về chương trình và những thành tựu chính đã đạt được. Các báo cáo dự án này sau đó sẽ được điều phối viên quốc gia và ban điều hành trung ương phân tích ở cấp trung ương. Họ là những người sẽ xác định các phát hiện và kết luận chính để làm báo cáo tiến độ trong cả nước, báo cáo tiến độ này sẽ được văn phòng ILO/IPEC ở tiểu vùng phân tích và dùng để báo cáo lên trụ sở ILO IPEC ở Geneva và báo cáo lên các nhà tài trợ khác.
- Ngoài việc hoàn thiện báo cáo, một điều cần thiết là các phát hiện phải được thảo luận tại các ban chỉ đạo dự án ở cấp huyện, cấp tỉnh và cấp trung ương;
- Mặc dù báo cáo tiến độ là cách tốt nhất để báo cáo về những phát hiện chính, nhưng cũng không hẳn là sẽ hiệu quả nếu như viết ra tất cả các phát hiện ở các thôn hoặc các huyện đặc biệt. Trong những trường hợp này, một báo cáo ngắn gọn riêng cho các trường hợp đặc biệt sẽ có giá trị hơn;
- Một phát hiện quan trọng của hoạt động giám sát có sự tham gia là đảm bảo rằng những phát hiện và kết luận chính được phản hồi lại cho các cộng đồng có tham gia vào quá trình. Có thể đạt được điều này thông qua việc thảo luận về những phát hiện với các trẻ em, các nhóm thanh niên, phụ nữ ... và thảo luận trong các cuộc họp thôn, sử dụng phương pháp "H" (Công cụ 8 trong bộ công cụ);
- Để hiểu rõ hơn về vấn đề buôn bán người và các hoạt động hiệu quả của chương trình đặc biệt là ở các huyện, các tỉnh và trong cả nước, việc chia sẻ thông tin và thảo luận những phát hiện với các nhóm làm việc ở các cấp tương ứng (ngành ngang) là rất quan trọng. Có thể thực hiện được việc này thông qua tổ chức một cuộc họp nhằm so sánh và đối chiếu với những phát hiện của một vài thôn bên cạnh, các đối tác cùng ở cấp huyện/tỉnh sẽ gặp nhau và thảo luận về những phát hiện, các đối tác và ban chỉ đạo dự án huyện/tỉnh sẽ chủ trì một cuộc hội thảo trong 1 ngày với các tổ chức khác, với các ban chỉ đạo quốc gia và điều phối viên quốc gia trong một cuộc họp với các nước bên cạnh nhằm thảo luận về những phát hiện và ý nghĩa của các phát hiện này đối với từng chính phủ, và cách làm thế nào để các chính phủ có thể đưa ra được những hoạt động phòng chống có hiệu quả;

## 11 Kết thúc quá trình giám sát

- Mặc dù báo cáo là cần thiết đối với cả quá trình giám sát, một báo cáo rõ ràng về các phát hiện ở những địa bàn dự án khác nhau sẽ tạo điều kiện để các thành viên cộng đồng, các cán bộ dự án và các đối tác phản ánh những khác biệt và những điểm giống nhau trong vùng dự án. Do đó, không chỉ học hỏi về tác động và các hoạt động can thiệp của dự án mà còn về những kết quả không mong đợi nữa. Bên cạnh đó, sẽ phát hiện thêm nữa về tác động của các yếu tố bên ngoài;
- Nếu như những thông tin này được chia sẻ và tranh luận trong các thành viên cộng đồng và các tổ chức đối tác, sẽ tìm ra được những kết luận tốt hơn để giải quyết vấn đề và những người ở các vị trí cao nhất sẽ hành động để thay đổi;

- Nhằm đảm bảo việc học hỏi sau quá trình giám sát, các đối tác quản lý quá trình cần đưa các thành viên cộng đồng vào làm dẫn trình viên trong quá trình thực hiện. Bên cạnh đó, các thành viên cộng đồng cũng cần tham gia vào cả quá trình phân tích với một mức độ có thể.

## **12 Hướng dẫn hỗ trợ quá trình giám sát**

- Các tổ chức đối tác thường cảm thấy bị áp lực về thời gian, và có ít cơ hội để giám sát các kỹ năng hay để thử nghiệm các ích lợi của việc giám sát có sự tham gia. Do đó, một điều quan trọng là phải tăng ích lợi của hoạt động giám sát trong các đối tác và phải hỗ trợ.
- Các đối tác cần công nhận rằng giám sát có sự tham gia giúp xây dựng tốt hơn các hoạt động can thiệp trong tương lai, và tăng cường năng lực và quyền lực cho các cộng đồng bằng cách cho họ những cơ hội học hỏi;
- Khi có thể, nên lập kế hoạch hoạt động giám sát với một nhóm nhiều thành phần (bao gồm đại diện từng cơ quan đối tác và nhóm hưởng lợi). Cần cùng nhau chia sẻ công việc và thực hiện phân tích;
- Cần kết hợp các phương pháp và công cụ, giám sát phải bao gồm các số liệu về chất lượng và số lượng. Phải nhắc nhở các đối tác về điều này và về tầm quan trọng của việc không nêu tên và tính bí mật, các thanh niên hỗ trợ chuẩn bị các công cụ giám sát và thu thập thông tin, và phải phân tích theo bảng hỏi/chủ đề chứ không theo phương pháp;
- Bởi vì có nhiều khả năng là các đối tác sẽ gặp phải những khó khăn trong quá trình phân tích số liệu đã thu thập được, cần phải xây dựng các chiến lược để hỗ trợ họ;
- Các điều phối viên quốc gia có trách nhiệm hỗ trợ các đối tác trong việc phổ biến các kết quả giám sát lên cấp trên, xuống cấp dưới và sang các ngành theo ngạch ngang.

### **Tài liệu tham khảo:**

Dự án ILO TICW, '*Các hướng dẫn giám sát có sự tham gia*' (Tháng 6 2002)